

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TN
TỈNH TN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 156/2022/HSST
Ngày 24/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện
2. Ông Lê Văn Ninh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Ma Thị Huyền Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 128/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 06 tháng 8 năm 1993.

Nơi cư trú tổ dân phố C.T 2, thị trấn H.S, huyện Đ.T, tỉnh TN. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Không. Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể) trước khi phạm tội: Đảng viên (Quyết định đình chỉ sinh hoạt Đảng số 31/QĐ-UBKTHU ngày 24/4/2022 của Ủy ban kiểm tra, huyện ủy Đ.T, tỉnh TN). Con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1968, con bà Vũ Thị D, sinh năm 1968. Gia đình có 03 anh, chị em, bị cáo là con thứ hai. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/3/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh TN. (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1968. Địa chỉ tổ dân phố C.T 2, thị trấn H.S, huyện Đ.T, tỉnh TN (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1971. Địa chỉ tổ 06, phường T.Th, thành phố TN. (Vắng mặt)

NỘI D V U ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 45 phút ngày 30/3/2022, tổ công tác của Công an phường T.Th, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực đường Quang Trung đoạn thuộc tổ 05 của phường thì phát hiện 01 nam thanh niên đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 20F1- 495.20 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, nam thanh niên khai nhận tên là Nguyễn Văn T đồng thời tự giác giao nộp cho tổ công tác từ túi quần phía trước bên trái T đang mặc 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng. Theo T khai nhận số chất tinh thể màu trắng và viên nén màu hồng trên là ma túy tổng hợp dạng “đá” và “hồng phiến” của T mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T và niêm phong thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 20F1-495.20.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN T1 hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất tinh thể màu trắng và viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn T có khối lượng lần lượt là 0,295 gam và 0,102 gam. Lấy toàn bộ số chất tinh thể màu trắng và viên nén màu hồng trên niêm phong ký hiệu T1, T2 gửi giám định

Tại bản kết luận giám định số 559/KL-KTHS ngày 08/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong bì ký hiệu T1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,295 gam; Viên nén màu hồng trong bì ký hiệu T2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,102 gam.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 30/3/2022, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 20F1-495.20 từ nhà tại thị trấn H.S, huyện Đ.T, tỉnh TN đến khu vực đường Quang Trung đoạn thuộc tổ 05, phường T.Th, thành phố TN mục đích tìm mua ma túy tổng hợp để sử dụng cho bản thân. Đến nơi, T gặp và mua của một nam giới không rõ lai lịch, địa chỉ được 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (là Methamphetamine dạng “đá”) và 01 viên nén màu hồng (là Methamphetamine dạng “hồng phiến”) với giá 300.000 đồng. Mua xong, T cất số ma túy vừa mua được vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về tìm nơi sử dụng nhưng khi T vừa đi được một đoạn thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận của Nguyễn Văn T phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án là: 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong chứa 0,191 gam ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định; 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong chứa vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định; 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu T3 bên trong chứa vỏ bao thu giữ ban đầu; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu sơn: Đen - xanh, BKS 20F1-

495.20, số máy JA38E0353361, số khung 818GY162096, đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn T. Toàn bộ số vật chứng đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN.

Tại bản Cáo trạng số 139/CT-VKSTPTN ngày 12 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội D bản cáo trạng truy tố.

Trong phần luận tội, tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tóm tắt nội D vụ án, phân tích các căn cứ quy kết bị cáo Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; đánh giá nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt từ 18 đến 24 tháng tù giam.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy 03 bì niêm phong kí hiệu T1,T2,T3. Trả lại cho ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1968; trú tại tổ dân phố C.T 2, thị trấn H.S, huyện Đ.T, tỉnh TN chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS: 20F1 495.20 quản lý sử dụng

- Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ông Nguyễn Văn T1 còn đơn xin xét xử vắng mặt xin Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe Honda Wave RSX, BKS 20F1 495.20 cho ông, lý do tiền mua chiếc xe là của ông, khi mua ông chưa có thẻ căn cước nên không làm giấy tờ được nên nhờ T đứng tên hộ. T mượn xe đi không nói với ông mục đích đi đâu làm gì.

Phần lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T1 hành tố tụng. Do đó các Quyết định của cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và vật chứng thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Hồi 12 giờ 45 phút ngày 30/3/2022, tại khu vực đường Quang Trung đoạn thuộc tổ 05, phường T.Th, thành phố TN, Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ 0,397 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường T.Th, thành phố TN bắt quả tang và thu giữ vật chứng

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo là Đảng viên, Đảng cộng sản Việt Nam, là người có nhận thức, biết rõ tác hại của ma túy đối với đời sống con người và xã hội; mà túy là vật cấm được Nhà quản lý nhưng vẫn cố ý mua 0,397 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát thành phố TN truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội D điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

...

c) Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”..”

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét, bị cáo là Đảng viên đứng trong hàng ngũ của Đảng, không kiên định vững vàng trước cám dỗ của xã hội, vi phạm pháp luật. Bị cáo đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng, khi lượng hình Hội đồng xét xử cân nhắc có mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Vật chứng của vụ án:

- 03 bì niêm phong kí hiệu T1,T2,T3, là vật cấm và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô Honda loại Wave RSX, màu sơn Đen - xanh, BKS 20F1-495.20. Quá trình điều tra xác minh toàn bộ giấy tờ đăng ký xe mang tên

Nguyễn Văn T, được cấp ngày 10/9/2018, T khai mượn xe của ông T1. Đăng ký xe đứng tên bị cáo do ông T1 không có giấy chứng minh nhân dân nên không đăng ký được, ông T1 cũng xác định chiếc xe trên là của ông nhờ bị cáo đứng tên hộ, bị cáo không đóng góp khoản tiền gì để mua chiếc xe trên, nên Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho ông T1 quản lý sử dụng.

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí

- Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù lẽ ra Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng theo biên bản xác minh và tại phiên toà bị cáo khai không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Nguyễn Văn T khai đã mua của một nam giới không rõ lai lịch, địa chỉ tại khu vực đường Quang Trung thuộc tổ 05, phường T.Th, thành phố TN nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Đối với ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1968, trú tại tổ dân phố C.T 2, thị trấn H.S, huyện Đ.T, tỉnh TN khai chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS: 20F1 495.20 đăng ký xe mang tên T nhưng là tài sản của ông T1, do ông T1 bỏ tiền ra mua và chỉ nhờ T đứng tên đăng ký hộ. Ngày 30/3/2022, T hỏi mượn xe mô tô của ông T1 để đi giải quyết công việc nên ông T1 cho T mượn, ông T1 không biết T sử dụng xe mô tô trên đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN không xử lý.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1. Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu T1, bên trong chứa 0,191gam ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu T2, bên trong chứa vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu T3 bên trong chứa vỏ bao thu giữ ban đầu.

- Trả lại ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1968, trú tại tổ dân phố C.T 2, thị trấn H.S, huyện Đ.T, tỉnh TN 01 (Một) xe mô tô BKS 20F1-495.20, nhãn hiệu: Honda, số loại Wave RSX, màu sơn: Đen - xanh, số máy JA38E0353361, số

khung RLHJA3818GY162096, D tích xi lanh: 109, loại xe: hai bánh từ 50-175cm³, xe đã qua sử dụng

Tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 192, ngày 12/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà Nước.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên bản án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh TN.
- Bị cáo;
- Lưu HS; Lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thu Huệ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh TN.
- Bị cáo;
- Lưu HS; Lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thu Huệ

